

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2223 /UBND-KT

Quận 4, ngày 05 tháng 9 năm 2019

V/v thuận việc thực hiện thu, sử dụng  
học phí và thu khác của các trường học trên  
địa bàn Quận 4 năm học 2019 - 2020

Kính gửi:

- Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 4;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4.

Xét đề nghị của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4 tại Công văn số 685/GDDT-TV ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4 về việc thực hiện thu, sử dụng học phí và thu khác của các trường học trên địa bàn Quận 4 năm học 2019 - 2020; Ý kiến của Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 4 tại Công văn số 596/TCKH ngày 23 tháng 8 năm 2019, Ủy ban nhân dân Quận 4 có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Chấp thuận đề xuất của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4 về thực hiện thu, sử dụng học phí và thu khác của các trường học trên địa bàn Quận 4 năm học 2019 - 2020 theo nội dung Công văn số 685/GDDT-TV ngày 22 tháng 8 năm 2019 (Đính kèm Công văn số 685/GDDT-TV ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4).

2. Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4 triển khai mức thu cho các trường học trên địa bàn Quận 4 và chịu trách nhiệm giám sát việc thu, sử dụng và cấp biên lai thu đầy đủ đúng quy định./. *Thyl*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Quận 4 (Đ/c Quận);
- VP.HĐ&UB: CVP;
- Lưu: Vt (05 b).

**CHỦ TỊCH**



*Trần Hoàng Quân*  
**Trần Hoàng Quân**

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4**  
**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Số: 685/GDĐT-TV

V/v Thực hiện thu, sử dụng học phí và thu  
khác của các trường học trên địa bàn Quận  
4 năm học 2019 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quận 4, ngày 22 tháng 8 năm 2019

Kính gửi : Ủy ban nhân dân Quận 4.

Căn cứ văn bản số 3235/UBND-VX ngày 06 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về cơ chế thu, sử dụng học phí đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2019 – 2020 đến năm học 2020 – 2021 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ văn bản số 2796/GDĐT-KHTC ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác năm học 2019 - 2020 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ tình hình thực tế của Ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 4,

Phòng Giáo dục và Đào tạo kính trình Ủy ban nhân dân Quận 4, cho phép các trường trong quận được thực hiện các khoản thu, chi năm học 2019-2020, cụ thể như sau:

**I. THU HỌC PHÍ VÀ THU KHÁC:**

**1/. Nội dung thu, mức thu:**

**1.1 Thu học phí:**

Thực hiện mức học phí theo Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2016 – 2017 đến năm học 2020 – 2021 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và Công văn số 5845/UBND-VX ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai Nghị quyết số 25/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về điều chỉnh mức thu học phí cho học sinh bậc Nhà trẻ, Trung học cơ sở và Bổ túc Trung học cơ sở tại các trường công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể:

*Đơn vị tính: đồng/học sinh/tháng*

| CẤP HỌC         | HỌC PHÍ NĂM HỌC 2019 - 2020 |
|-----------------|-----------------------------|
| Nhà trẻ         | 200.000                     |
| Mẫu giáo        | 160.000                     |
| Trung học cơ sở | 60.000                      |
| Bổ túc THCS     | 60.000                      |
| Bổ túc THPT     | 120.000                     |

- Mức thu học phí năm học 2019 - 2020 tiếp tục được áp dụng cho các năm tiếp theo đến khi có hướng dẫn mới.

- Học phí được thu theo số tháng thực học, thu 09 tháng/năm, thu theo từng tháng hoặc thu 1 lần cho cả năm học (nếu học sinh tự nguyện)
- Không thu tiền cơ sở vật chất, tiền vệ sinh.

## 1.2 Thu khác:

Ngay từ đầu năm học các cơ sở giáo dục công lập phải thỏa thuận thống nhất chủ trương với phụ huynh học sinh để có cơ sở lựa chọn và quyết định các hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục cho phù hợp với tình hình thực tế.

Các cơ sở giáo dục công lập được chủ động tính toán các khoản thu này đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi và sử dụng các khoản thu đúng mục đích thu, thực hiện công khai kế hoạch thu – chi của từng khoản thu đến phụ huynh học sinh trước khi thực hiện thu được quy định cụ thể sau đây:

### 1.2.1 Thu hộ - chi hộ :

Đối với các khoản thu mang tính chất thu hộ - chi hộ để mua sắm phục vụ trực tiếp cho học sinh học tập, sinh hoạt như: ấn chỉ hồ sơ học sinh, học phẩm – học cụ – đồ chơi, trang bị, thiết bị học ngoại ngữ theo Đề án phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng Tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp và Đề án phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi, ấn chỉ đề kiểm tra (bao gồm giấy thi và đề thi kiểm tra), Bảo hiểm Y tế, tiền nước uống, tiền ăn v.v... ngay từ đầu năm học các cơ sở giáo dục công lập cần tổ chức lấy ý kiến thống nhất chủ trương với phụ huynh học sinh để có cơ sở lựa chọn và quyết định hình thức tổ chức thích hợp.

Riêng đối với tiền Bảo hiểm y tế học sinh, thực hiện theo Hướng dẫn liên tịch số 1704/HDLS/BHXH-GDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Liên Sở Giáo dục và Đào tạo – Bảo hiểm xã hội Tp.HCM về việc hướng dẫn Thực hiện Bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2019 - 2020, các đơn vị thỏa thuận với phụ huynh về phương thức đóng BHYT (đóng 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, 12 tháng) tính theo năm tài chính.

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập tính toán các khoản thu đảm bảo thu đủ bù chi.

### 1.2.2 Thu theo thỏa thuận:

Ngay từ đầu năm học các đơn vị phải thỏa thuận thống nhất chủ trương với phụ huynh học sinh để có cơ sở lựa chọn và quyết định các hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục.

Khung tổ chức đối với những khoản đóng góp được thỏa thuận giữa nhà trường và cha mẹ học sinh để thực hiện một số nhiệm vụ thay cha mẹ học sinh trong công tác chăm sóc học sinh (bán trú, nuôi, dạy...) cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: đồng/ học sinh/ tháng.*

| Nội dung thu                                   | Mầm non | Tiểu học          | THCS    |
|------------------------------------------------|---------|-------------------|---------|
| 1/ Tiền Tổ chức dạy 2 buổi/ngày                |         | 100.000 – 120.000 | 150.000 |
| 2/ Tiền tổ chức lớp tăng cường ngoại ngữ       |         | 70.000 – 90.000   | 70.000  |
| 3/ Tiền dạy Nghề phổ thông THCS (8 tiết/tháng) |         |                   | 20.000  |

|                                                                                                                                                                                                    |                               |                                                  |                                       |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|
| 4/ Tiền Tổ chức dạy Tin học Tiểu học, THCS, Tiếng Anh tự chọn (Tiểu học):<br>- Tin học 2 tiết/ tuần<br>- Anh văn 4 tiết/tuần                                                                       |                               | 30.000 – 40.000<br>40.000 – 50.000               | 30.000 – 40.000                       |
| 5/ Tiền Tổ chức học với giáo viên bản ngữ:<br>- Lớp 1 tiết/ tuần.<br>- Lớp 2 tiết/ tuần.                                                                                                           |                               | 90.000 – 110.000<br>180.000 – 220.000            | 90.000 – 110.000<br>180.000 – 220.000 |
| 6/ Tiền Tổ chức học phần mềm Tiếng Anh hỗ trợ<br>- Lớp 1 tiết/ tuần<br>- Lớp 2 tiết/ tuần (có GV bản ngữ)<br>- Phần mềm Toán khoa với giáo viên bản ngữ.                                           |                               | 80.000 – 100.000<br>250.000<br>400.000 – 500.000 | 90.000 – 100.000                      |
| 7/ Tiền Tổ chức học kỹ năng sống                                                                                                                                                                   |                               | 60.000 – 80.000                                  | 60.000 – 80.000                       |
| 8/ Tiền Tổ chức phục vụ bán trú                                                                                                                                                                    | Không quá 170.000             | 120.000 – 150.000                                | 120.000 – 150.000                     |
| 9/ Tiền Vệ sinh bán trú<br>• Các trường: Mầm non Ban Mai, Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi, Nguyễn Thái Bình, (có diện tích sân rộng, có nhiều cây xanh, nhiều phòng vệ sinh, trang thiết bị hiện đại....) | 20.000 – 25.000<br><br>28.000 | 30.000<br><br>40.000                             | 20.000                                |
| 10/ Tiền Thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú (năm)<br>• Trường có bếp ăn tại chỗ: Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi và THCS Nguyễn Huệ.                                                             | 220.000 – 240.000             | 170.000<br><br>220.000                           | 170.000 – 200.000<br><br>220.000      |
| 11/ Tiền phục vụ ăn sáng                                                                                                                                                                           | 90.000 – 100.000              |                                                  |                                       |

Đối với các hoạt động giáo dục khác nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục như:

+ Tiền tổ chức chương trình ngoại khóa; Tiền tổ chức các môn năng khiếu; Tiền tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế...

+ Tiền công chi trả và tiền hỗ trợ cho nhân viên nuôi dưỡng hợp đồng theo Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2017 (Đối với bậc học Mầm non).

Đối với các hoạt động tổ chức các lớp học theo Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học, Tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam” thực hiện theo Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và Công văn số 2463/UBND-VX ngày 26 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về chấp thuận chủ trương triển khai thực hiện chương trình tích hợp cho học sinh từ năm học 2017 – 2018 theo Quyết định số 5659/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Các lớp phụ đạo học sinh yếu kém và bồi dưỡng học sinh giỏi không được phép thu tiền.

Trung tâm GDNN-GDTX thực hiện thêm các mức thu thỏa thuận của một số môn nghiệp vụ như sau:

*Đơn vị tính: đồng/học sinh/tháng.*

| <b>Nội dung thu</b>   | <b>Mức thu</b>    |
|-----------------------|-------------------|
| Môn GDCD (tháng)      | 10.000đ – 15.000đ |
| Môn Tiếng Anh (tháng) | 60.000đ – 70.000đ |
| Môn Tin học (tháng)   | 60.000đ – 70.000đ |

## **2/ Sử dụng:**

### **2.1 Sử dụng học phí:**

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập được để lại 100% số thu học phí để sử dụng như sau :

- Trích tối thiểu tỷ lệ 40% theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố phân bổ tổng thu học phí chính quy trong năm để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương (theo Thông tư 68/2018/TT-BTC ngày 06 tháng 08 năm 2018).

- Phần còn lại được sử dụng để phục vụ các hoạt động tại đơn vị theo đúng quy định về sử dụng kinh phí của đơn vị tự chủ tài chính được quy định tại Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25 ngày 6 tháng 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập có trách nhiệm sử dụng số thu học phí đúng mục đích, nội dung chi và định mức chi theo quy định và phải được thể hiện trong quy chế chi tiêu nội bộ.

### **2.2 Sử dụng các khoản thu khác:**

#### **2.2.1 Các khoản thu chi hộ:**

Đây là khoản thu khác do các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập tổ chức thu, sử dụng đúng mục đích và tính toán các khoản thu đảm bảo thu đủ bù chi nên không thực hiện trích nguồn cải cách tiền lương từ nguồn thu này.

Các khoản thu khác do các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập phải sử dụng đúng mục đích thu, thực hiện công khai kế hoạch thu – chi của từng khoản thu hộ - chi hộ đến phụ huynh trước khi thực hiện thu.

#### **2.2.2 Các khoản thu thỏa thuận:**

Đây là khoản thu sự nghiệp sau khi trừ các chi phí liên quan phải thực hiện trích tối thiểu tỷ lệ 40% theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương (theo Thông tư 68/2018/TT-BTC ngày 06 tháng 08 năm 2018).

Các đơn vị chủ động xây dựng dự toán thu đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi cụ thể như sau: thu đúng mục đích thu, thực hiện công khai kế hoạch thu – chi của từng khoản thu đến phụ huynh học sinh trước khi thực hiện thu; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ Thuế đối với Nhà nước theo quy định, phần còn lại bù đắp các chi phí.

Các đơn vị tổ chức thu và quy định nội dung chi phải thống nhất đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

Đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập có phát sinh các khoản thu thỏa thuận, các đơn vị phải thực hiện trích một phần các khoản thu để chi cho các hoạt động phục vụ trực tiếp cho công tác này như hỗ trợ cơ sở vật chất, văn phòng phẩm, điện, nước, điện thoại..., không dung toàn bộ các khoản thu này để chi cho con người (chi tiền trực tiếp giảng dạy, chi tiền cho bộ phận gián tiếp, chi thu nhập tăng thêm...)

### **3/. Công khai các khoản thu:**

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập phải thực hiện công khai mức thu học phí theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán, ngân sách nhà nước hỗ trợ, Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính và Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Tất cả các khoản thu các đơn vị phải thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản đến từng phụ huynh học sinh (nêu rõ nội dung các khoản thu theo quy định, khoản theo thỏa thuận và khoản thu hộ - chi hộ); khi thu phải cấp hóa đơn thu tiền cho từng học sinh thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường, tuyệt đối không được giao cho giáo viên trực tiếp thu, chi tiền và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

### **4/. Công tác hạch toán kế toán và hóa đơn, chứng từ của các khoản thu:**

Thực hiện theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính chế độ kế toán hành chính sự nghiệp và theo hướng dẫn trong văn bản số 2796/GDĐT-KHTC ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và thu khác của cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2019 – 2020.

## **II. CHẾ ĐỘ MIỄN, GIẢM VÀ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP:**

Tiếp tục thực hiện theo Hướng dẫn liên tịch số 3841/HDLT/SGDĐT-STC-SLĐTBXH ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Liên Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính và Sở Lao động Thương binh và Xã hội về việc thực hiện miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021, các chế độ miễn giảm, hỗ trợ khác đặc thù trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời sẽ cập nhật điều chỉnh khi có thay đổi về đối tượng và các chế độ thuộc các diện nêu trên.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN :**

Tổ chức niêm yết công khai và phổ biến các văn bản chỉ đạo đến toàn thể cán bộ, giáo viên, phụ huynh học sinh, các văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý.

Đối với tất cả các khoản thu, các trường phải tổ chức lấy ý kiến thống nhất của **từng** phụ huynh học sinh trước khi thực hiện, khi thu phải cung cấp đầy đủ hóa đơn cho từng học sinh, thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

Đối với các khoản thu thỏa thuận, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4 phối hợp với Phòng Tài chính - Kế Hoạch Quận 4 để xem xét các khoản thu theo đề nghị của các đơn vị cho phù hợp với tình hình thực tế từng địa phương và từng đơn vị (**không cao bằng các mức thu**) để trình Ủy ban nhân dân Quận 4 thống nhất trước khi tổ chức thực hiện.

Trên cơ sở khung thu và các nội dung thu đã quy định, các đơn vị căn cứ vào tình hình điều kiện cơ sở vật chất, nhu cầu của phụ huynh học sinh để xây dựng dự toán thu - chi cho từng nội dung thu thỏa thuận, làm căn cứ tính toán mức thu cụ thể phù hợp với tình hình thực tế năm học 2019 – 2020.

Đối với kinh phí hoạt động của Ban Đại diện cha mẹ học sinh: thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư 55/2011/TT-BTC-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Việc tiếp nhận các nguồn viện trợ, tài trợ, quà biếu tặng, thực hiện theo qui định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Công văn số 1427/UBND-VX ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về hướng dẫn thực hiện Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Về triển khai chủ trương tuyên truyền công tác thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo Quyết định số 2545/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ cho toàn bộ các đơn vị trên địa bàn thành phố.

***Đề nghị các đơn vị thực hiện giãn thời gian thu, không tổ chức thu gộp nhiều khoản thu trong cùng một thời điểm.***

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn, đề nghị các trường báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo, phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 4 để được hướng dẫn cụ thể ./.

**Nơi nhận :**

- Như trên;
- Phòng Tài chính KH Q4 (để phối hợp);
- Lưu.

